

152

BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 17 / 12 / 2015

W

Box of 60 softgels

# Altamin



Box of 6 blisters x 10 softgels

GMP WHO

# Altamin

Extractum Folium Cynarae scolymi 100 mg (Folium Cynarae scolymi 2.5 g)  
Extractum Glini oppositifolii siccum 75 mg (Glini oppositifolii 0.525 g)  
Extractum Semen Pharbitidis 5.245 mg (powder Semen Pharbitidis 75 mg)



MẪU NHÃN

# Altamin

**COMPOSITION:**

Extractum Folium Cynarae scolymi .....100 mg  
(equivalent to 2.5 g Folium Cynarae scolymi)  
Extractum Glini oppositifolii siccum .....75 mg  
(equivalent to 0.525 g Glini oppositifolii)  
Extractum Semen Pharbitidis ..... 5.245 mg  
(equivalent to powder Semen Pharbitidis 75 mg)  
Excipients q.s to .....a softgel

Keep out of reach of children  
Read carefully the leaflet before use

**INDICATIONS, CONTRA-INDICATIONS, DOSAGE,  
ADMINISTRATION & OTHER INFORMATION:**

See the enclosed leaflet in box.

**STORAGE:**

In dry place, protected from light, not exceeding 30°C.

Manufactured by  
BINH DINH PHARMACEUTICAL AND MEDICAL EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY  
498 Nguyen Thai Hoc St., Quang Trung Ward, Quy Nhon City, Binh Dinh Prov., Viet Nam



Nhãn vỉ

# Altamin

GMP WHO

Hộp 6 vỉ x 10 viên nang mềm

Cao khô hạt Bìm bìm biếc 5.245 mg (bột hạt Bìm bìm biếc 75 mg)  
Cao khô Rau đắng đất 75 mg (Rau đắng đất 0.525 g)  
Cao khô Actiso 100 mg (Lá Actiso 2.5 g)



# Altamin

Hộp 60 viên nang mềm



# Altamin

**THÀNH PHẦN:**

Cao khô Actiso ..... 100 mg  
(tương ứng 2,5 g lá Actiso)  
Cao khô Rau đắng đất ..... 75 mg  
(tương ứng 0,525 g Rau đắng đất)  
Cao khô hạt Bìm bìm biếc ..... 5,245 mg  
(tương ứng 75 mg bột hạt Bìm bìm biếc)  
Tá dược vừa đủ ..... 1 viên nang mềm

Để xa tầm tay của trẻ em  
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

SDK/Reg. No:

Số lô SX/ Lot No:

Ngày SX/ Mfg. Date:

HD/ Exp. Date:

**CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG, LIỀU  
DÙNG & CÁC THÔNG TIN KHÁC:**

Xem toa hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

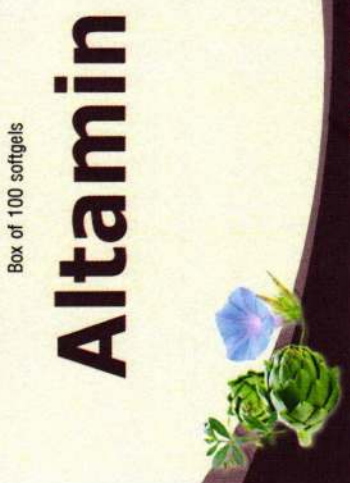
**BẢO QUẢN:**

Nơi khô, tránh ánh sáng, không quá 30°C.

Sản xuất tại:  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRỢ Y BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)  
498 Nguyễn Thái Học, P. Quang Trung, TP. Quy Nhon, Bình Định, Việt Nam

Nhân vị

MẪU NHÃN  
QUẢN LÝ



Box of 10 blisters x 10 softgels

GMP WHO

# Altamin

Extractum Folium *Gynura scolymifolia* 100 mg Folium *Gynura scolymifolia* 2.5 g)  
 Extractum Gini *oppositifolii* succum 75 mg (Folium *oppositifolii* 0.525 g)  
 Extractum Semen *Pharbitidis* 5.245 mg powder Semen *Pharbitidis* 75 mg)

# Altamin

**COMPOSITION:**  
 Extractum Folium *Gynura scolymifolia* ..... 100 mg  
 (equivalent to 2.5 g Folium *Gynura scolymifolia*)  
 Extractum Gini *oppositifolii* succum ..... 75 mg  
 (equivalent to 0.525 g Gini *oppositifolii*)  
 Extractum Semen *Pharbitidis* ..... 5.245 mg  
 (equivalent to powder Semen *Pharbitidis* 75 mg)

Excipients q.s to ..... a softgel

**INDICATIONS, CONTRA-INDICATIONS, DOSAGE, ADMINISTRATION & OTHER INFORMATION:**  
 See the enclosed leaflet in box.

**STORAGE:** In dry place, protected from light, not exceeding 30°C.

Keep out of reach of children  
 Read carefully the leaflet before use

Manufactured by  
**BINH DINH PHARMACEUTICAL AND MEDICAL EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY**  
 481 Nguyễn Thái Học P. Quảng Trưng, TP. Quy Nhơn, Bình Định, Việt Nam

Hộp 10 vỉ x 10 viên nang mềm

GMP WHO

# Altamin

Cao khô Rau đắng đất 75 mg (Rau đắng đất 0.525 g)  
 Cao khô hạt Bìm bìm biếc 5.245 mg (Hạt Bìm bìm biếc 75 mg)

# Altamin

**THÀNH PHẦN:**  
 Cao khô Actiso ..... 100 mg  
 (tương ứng 2.5 g lá Actiso)  
 Cao khô Rau đắng đất ..... 75 mg  
 (tương ứng 0.525 g Rau đắng đất)  
 Cao khô hạt Bìm bìm biếc ..... 5.245 mg  
 (tương ứng 75 mg hạt Bìm bìm biếc)

Tá dược vừa đủ ..... 1 viên nang mềm

**CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG, LỆU DÙNG & CÁC THÔNG TIN KHÁC:**  
 Xem toa hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

**BAO QUẢN:** Nơi khô, tránh ánh sáng, không quá 30°C.

Để xa tầm tay của trẻ em  
 Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Số xuất xứ:  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRAVY BÌNH ĐỊNH (BIOPHAR)**  
 481 Nguyễn Thái Học P. Quảng Trưng, TP. Quy Nhơn, Bình Định, Việt Nam

SBK/ Reg. No. :  
 Số 16 SX/Lot No. :  
 Ngày SX/ Mfg. Date :  
 H01/Exp. Date :



## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

### ALTAMIN

Viên nang mềm

#### Thành phần:

Mỗi viên nang mềm chứa:

Cao khô Actiso (*Extractum Folium Cynarae scolymii*) ..... 100 mg

(tương ứng 2,5 g lá Actiso)

Cao khô Rau đắng đất (*Extractum Glini oppositifolii siccum*)... 75 mg

(tương ứng 0,525 g Rau đắng đất)

Cao khô hạt Bìm bìm biếc (*Extractum Semen Pharbitidis*) 5,245 mg

(tương ứng 75 mg bột hạt Bìm bìm biếc)

Tá dược..... vd 1 viên

(Tá dược: Lecithin, Magnesi stearat, Aerosil, dầu đậu nành tinh luyện, Gelatin, Glycerin, Nâu oxyd sắt, Đen oxyd sắt, Nipagin (0,249 mg), Nipazol (0,073 mg), Vanilin, Nước tinh khiết)

Dạng bào chế của thuốc: Viên nang mềm.

Quy cách đóng gói: Hộp 6 vi x 10 viên. Hộp 10 vi x 10 viên.

#### Tính chất:

- Cao Actiso có chứa các hoạt chất chính là Cynarin và các Polyphenol khác có tác dụng bảo vệ tế bào gan, tăng khả năng giải độc của gan, tăng bài tiết mật, làm giảm Cholesterol máu, ure máu, lipit máu. Ngoài ra Actiso còn chứa Inulin giúp hạ đường huyết ở bệnh nhân đái tháo đường.

- Cao rau đắng đất: chứa chủ yếu saponin và flavonoid. Rau đắng đất có vị đắng, tính mát, có tác dụng lợi tiêu hóa, khai vị, lợi tiểu, nhuận gan, hạ nhiệt.

- Cao khô hạt Bìm bìm biếc: chứa Phacbitin giúp nhuận tràng, thông tiểu.

#### Chỉ định:

- Dùng cho những người thiếu năng gan, viêm gan gây mệt mỏi, khó tiêu, vàng da, mụn nhọt lở ngứa, bí đại tiểu tiện, táo bón.

- Giải độc, chống dị ứng. Đặc biệt người suy giảm chức năng gan do dùng nhiều bia rượu.

- Hỗ trợ xơ vữa động mạch, mỡ trong máu cao.

#### Liều lượng và cách dùng:

- Người lớn: uống 1 - 2 viên/lần x 3 lần/ngày.

- Trẻ em trên 8 tuổi: uống 1 viên/lần x 3 lần/ngày.

#### Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

- Thai phụ

#### Thận trọng:

- Đang tiêu chảy.

- Tắc đường mật.

#### Tương tác thuốc:

Không nên dùng chung với thuốc nhuận tẩy vì làm tăng tác dụng nhuận tẩy.

#### Tác dụng không mong muốn:

- Thuốc ít độc tính, dung nạp tốt.

- Dùng liều cao có thể gây nguy cơ tiêu chảy.

**Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc**

#### Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:

- Thận trọng khi sử dụng cho phụ nữ mang thai vì Actiso và Rau đắng đất có tác dụng tăng co bóp tử cung.

- Chưa thấy có báo cáo về việc sử dụng thuốc cho phụ nữ đang cho con bú.

#### Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy:

Chưa tìm thấy trong các tài liệu.

#### Quá liều và cách xử trí:

Dùng liều cao có thể xảy ra tiêu chảy, lúc đó dùng thuốc các triệu chứng sẽ hết.

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Bảo quản:** Nơi khô, tránh ánh sáng, không quá 30°C.

#### Để xa tầm tay của trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến Bác sĩ.

#### Sản xuất tại:

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)**

498 Nguyễn Thái Học – Phường Quang Trung – Thành phố Quy Nhơn – Bình Định – Việt Nam

ĐT: 056.3846040 \* Fax:056.3846846



TU QU CỤC TRƯỞNG  
P.TRƯỞNG PHÒNG  
*Nguyễn Thị Thu Thủy*

